

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/DS-ST
Ngày 25-3-2020
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Bùi Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Bổng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Trong các ngày 25 tháng 02 và 25 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 507/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST – DS ngày 07 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Xuân Đ, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

+ Ông Trương Quốc H, sinh năm 1975 (có mặt).

+ Bà Trương Diễm T, sinh năm 1979 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Trần Xuân Đ trình bày: Tháng 12/2018 ông Trương Quốc H và cùng vợ tên Trương Thị T đến tiệm của bà mua 01 bộ salon gỗ trị giá 42.000.000 đồng, bà giảm bớt chỉ lấy 40.000.000 đồng. Về cách trả tiền vợ chồng ông H trả cho bà 15.000.000 đồng, số tiền còn lại 25.000.000 đồng ông H, bà T liên kết với công ty tài chính TNHH HD SAIGON trả cho bà. Do ông H là cháu rể của chồng bà, nên bà đồng ý cho vợ chồng ông H nợ 15.000.000

đồng, thỏa thuận đến tháng 02/2019 trả cho bà. Tuy nhiên, đến tháng 02/2019 bà đòi thì ông H và bà T không trả cho bà như thỏa thuận. Nay bà kiện yêu cầu ông H và bà T trả lại cho bà 15.000.000 đồng.

- Tại phiên tòa bị đơn ông Trương Quốc H và bà Trương Thị T trình bày: Tết năm 2018 ông bà có đến cửa hàng của bà Đ mua 01 bộ salon gỗ trị giá 40.000.000 đồng nhưng bà Đ chỉ bán 25.000.000 đồng, phần còn lại bà Đ giảm bớt vì có mối quan hệ thân thích với nhau, không làm hợp đồng mua bán. Khi mua thỏa thuận ông bà trả cho công ty tài chính TNHH HD SAIGON 25.000.000 đồng và tiền lãi hàng tháng là thanh toán xong hợp đồng. Cho đến nay ông bà đã hoàn tất hợp đồng với công ty tài chính TNHH HD SAIGON, đã trả vốn và lãi tổng bằng 29.952.000 đồng. Nay ông bà không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn và bị đơn trình bày phù hợp nhau vào ngày 11/02/2019 ông Trương Quốc H và bà Trương Thị T đến cửa hàng Tấn Phát 1 do bà Đ làm chủ để mua 01 bộ salon gỗ trị giá 40.000.000 đồng, vì có mối quan hệ thân thích nên không làm hợp đồng mua bán, được các bên đương sự thừa nhận. Ông H và bà T trả trước 25.000.000 đồng thông qua ký kết với công ty tài chính TNHH HD SAIGON và cho rằng đã trả hết hợp đồng, bà Đ không thừa nhận. Tại Hợp đồng tín dụng ngày 11/02/2019 giữa ông H với công ty tài chính TNHH HD SAIGON thể hiện ông H mua 01 bộ salon gỗ trị giá 58.000.000 đồng, số tiền ông H đề nghị vay trả góp với Công ty 25.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông H, bà T và bà Đ cùng thừa nhận khi mua xong bộ salon gỗ thì bà Đ đến đòi tiền nhiều lần, chứng tỏ bà Đ không có giảm bớt 15.000.000 đồng như bị đơn trình bày. Ngoài ra, ông H và bà T cũng xác định khi bà Đ đến đòi tiền thì có hứa trả nhưng nghĩ rằng trả trong số tiền 25.000.000 đồng là chưa phù hợp, bởi số tiền vay của công ty tài chính TNHH HD SAIGON và số nợ bà Đ là hai khoảng nợ phải trả khác nhau, không thể nhầm lẫn được. Như vậy, có cơ sở khẳng định ông H và bà T mua 01 bộ salon gỗ trị giá 40.000.000 đồng, đã trả 25.000.000 đồng, còn nợ lại 15.000.000 đồng, ông H và bà T đã nhận được tài sản mua bán, hợp đồng đã hoàn tất nhưng bên mua chưa thanh toán đầy đủ cho bên bán. Nay ông H và bà T cho rằng bà Đ giảm bớt 15.000.000 đồng, chỉ bán giá 25.000.000 đồng nhưng không được bà Đ thừa nhận. Do đó, nay ông H và bà T phải có trách nhiệm thanh toán phần còn nợ lại cho bà Đ 15.000.000 đồng là có căn cứ.

[2] Đối với hợp đồng giữa ông H với công ty tài chính TNHH HD SAIGON hiện nay đã hoàn tất, không tranh chấp nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm, ông H và bà Đ phải chịu theo quy định pháp luật số tiền là 750.000 đồng (15.000.000đ x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đ. Buộc ông Trương Quốc H và bà Trương Diễm T phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà Trần Xuân Đ số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Kể từ ngày bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông H và bà T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm buộc ông Trương Quốc H và bà Trương Diễm T phải chịu 750.000 đồng. Bà Đ không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho bà Đ số tiền 375.000 đồng dự nộp tại biên lai số 0002914 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

T/M:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên